

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030**

Thực hiện Thông báo số 2018-TB/VPTU ngày 19/9/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về kết luận của Ban Chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát; chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Lạng Sơn; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát; thể hiện sự quan tâm của Đảng, chính quyền và toàn thể xã hội đối với các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, với tinh thần “không có ai bị bỏ lại phía sau”, bảo đảm cho các đối tượng có nhà ở an toàn, ổn định, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, nâng cao chất lượng chính sách an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Huy động, lồng ghép mọi nguồn lực để cùng với nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN tập trung hỗ trợ xóa 747 nhà tạm, nhà dột nát của gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai biến đổi khí hậu đã đăng ký và đủ điều kiện triển khai.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, đặc biệt là vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, huy động nguồn lực hỗ trợ của cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, quyết liệt của hệ thống chính trị và sự tham gia ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

- Rà soát, phê duyệt và tổ chức thực hiện hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, định mức, tiến độ, chất lượng và công khai, công bằng, minh bạch, phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương. Kết quả rà soát, phê duyệt đối tượng phải chính xác, có đầy đủ hồ sơ làm căn cứ; Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm về đối tượng, hiện trạng nhà ở, điều kiện hỗ trợ và số liệu báo cáo trên địa bàn.

- Huy động tối đa các nguồn lực với tinh thần “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” và sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và tiến độ đề ra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu và đối tượng hỗ trợ:

Hoàn thành hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho **747 nhà** (xây mới: 520 nhà; sửa chữa: 227 nhà) trước 31/12/2026, cụ thể như sau:

- Người có công: **11 nhà** (xây mới 03 nhà, sửa chữa 08 nhà).
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học không được hưởng trợ cấp hàng tháng: **03 nhà** (xây mới 01 nhà, sửa chữa 02 nhà).
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học được hưởng trợ cấp hàng tháng, đã đề xuất trung ương hỗ trợ 70 triệu đồng/nhà, có hoàn cảnh khó khăn, tàn tật, không có vốn đối ứng, cần hỗ trợ thêm: **02 nhà xây mới**.
- Hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo dưới 03 năm: **659 nhà** (xây mới 456 nhà, sửa chữa 203 nhà).
- Các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu và các đối tượng khác có nhà bị hư hỏng nặng, cần khắc phục ngay: **72 nhà** (58 xây mới, 14 sửa chữa).

2. Điều kiện hỗ trợ

- Đối với trường hợp xây mới nhà ở: Hộ gia đình thuộc đối tượng hỗ trợ có nhà ở bị hư hỏng nặng, không bảo đảm an toàn sử dụng hoặc không có khả năng sửa chữa để tiếp tục sử dụng và có nhu cầu xây mới nhà ở.
- Đối với trường hợp sửa chữa nhà ở: Hộ gia đình thuộc đối tượng hỗ trợ có nhà ở bị hư hỏng, xuống cấp nhưng vẫn còn nền, khung hoặc kết cấu chính bảo đảm điều kiện để cải tạo, sửa chữa và tiếp tục sử dụng; có nhu cầu sửa chữa nhà ở.
- Trường hợp đã được hỗ trợ nhưng nhà ở bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, mất an toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác thì được xem xét, hỗ trợ theo quy định của cấp thẩm quyền.

- Cam kết sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích và tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà ở bảo đảm chất lượng theo quy định.

- Việc hỗ trợ phải bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo nguồn ngân sách nhà nước cho cùng một nội dung hỗ trợ; trường hợp được cấp có thẩm quyền quyết định hỗ trợ bổ sung hoặc pháp luật có quy định khác thì thực hiện theo quyết định, quy định đó.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ thuộc diện được hỗ trợ bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để thực hiện hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện, đặc điểm, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc, gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Địa điểm xây dựng nhà ở phải bảo đảm điều kiện về đất ở, đất xây dựng và các điều kiện có liên quan theo quy định của pháp luật.

- Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện, kết hợp giữa Nhà nước và Nhân dân cùng làm theo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ trực tiếp một phần vốn, cộng đồng giúp đỡ; hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở hoặc chính quyền địa phương huy động cộng đồng hỗ trợ làm nhà ở cho hộ gia đình.

- Việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn phải đảm bảo đúng quy định pháp luật, đúng mục đích, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, không lãng phí, tiêu cực.

4. Mức hỗ trợ

- Xây mới: 60 triệu đồng /1 nhà.

- Sửa chữa: 30 triệu đồng /1 nhà.

- Hỗ trợ bổ sung bằng 1 lần mức hỗ trợ nêu trên cho 44 hộ nghèo, cận nghèo; hộ có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, không có vốn đối ứng.

- Hỗ trợ bổ sung cho 02 trường hợp con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đã hưởng hỗ trợ từ trung ương, số tiền hỗ trợ bổ sung: 50 triệu đồng /1 nhà.

5. Mẫu nhà

Các hộ gia đình áp dụng, sử dụng các mẫu thiết kế điển hình theo Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành thiết kế mẫu nhà ở điển hình để triển khai hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh hoặc tham khảo các mẫu nhà ở truyền thống, thông dụng tại địa phương để lựa chọn quy mô và hình thức nhà ở phù hợp hoàn cảnh cụ thể của từng hộ.

6. Tiêu chuẩn nhà ở sau hỗ trợ

- Nhà ở sau khi xây mới hoặc sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn “**3 cứng**” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), có niên hạn sử dụng từ 20 năm trở

lên, đáp ứng yêu cầu về diện tích sử dụng và không còn thuộc diện nhà tạm, nhà dột nát theo quy định của Bộ Xây dựng tại Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 20/01/2025.

- Khuyến khích các hộ gia đình vay vốn để xây dựng công trình vệ sinh, nước sinh hoạt tại Ngân hàng Chính sách xã hội và huy động thêm các nguồn lực hợp pháp để xây mới, cải tạo, sửa chữa nhà ở bảo đảm chất lượng, an toàn, có khả năng chống chịu thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu tại địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí hỗ trợ: **40.450** triệu đồng, trong đó: hỗ trợ theo định mức 37.890 triệu đồng; hỗ trợ bổ sung cho 02 trường hợp con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 100 triệu đồng; hỗ trợ bổ sung cho 44 hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn 2.460 triệu đồng. Kinh phí được bố trí từ các nguồn sau:

- Nguồn từ Chương trình MTQG theo Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường là **15.208 triệu đồng** (đã phân bổ từ nguồn vốn sự nghiệp đối ứng ngân sách tỉnh cho 14 xã tại Nghị quyết 42/NQ-HĐND ngày 25/8/2026);

- Điều chỉnh nguồn vốn CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 để thực hiện nội dung giải quyết tình trạng thiếu nhà ở năm 2026: **19.459 triệu đồng**;

- Nguồn xã hội hóa **5.783 triệu đồng**, gồm: 3.223 triệu đồng hỗ trợ theo định mức; 2.560 triệu đồng hỗ trợ bổ sung cho các hộ khó khăn đặc biệt; 60 triệu đồng hỗ trợ 01 hộ nghèo dân tộc Kinh tại xã Bình Gia không thuộc đối tượng hỗ trợ từ nguồn CTMTQG.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức tuyên truyền, vận động các nguồn lực hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng để xây mới, sửa chữa nhà ở theo nội dung Kế hoạch này; trong đó, tập trung tuyên truyền, vận động kêu gọi các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các lực lượng vũ trang, các hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng ủng hộ nguồn lực thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát, kể cả vận động hỗ trợ ngày công, nguyên vật liệu, đồ dùng trang thiết bị sinh hoạt... phục vụ hoàn thành mục tiêu xóa hết nhà tạm, nhà dột nát còn lại hiện nay.

Căn cứ danh sách đối tượng đủ điều kiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt và số kinh phí xã hội hóa thực tế huy động được, thực hiện phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các đơn vị. Thực hiện giám sát đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện chương trình, bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các sở, ngành và UBND các xã, phường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng, tiến độ.

Tổng hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí; rà soát, tham mưu thực hiện thủ tục điều chỉnh đối với nguồn vốn CTMTQG giai đoạn 2021–2025 không còn nhu cầu thực hiện đối với nhiệm vụ đã bố trí sang nội dung hỗ trợ nhà ở, bảo đảm đúng thẩm quyền, điều kiện và quy định.

Chủ trì hướng dẫn các địa phương thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ từ nguồn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN đảm bảo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp đề xuất bố trí kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN để hỗ trợ các hộ gặp khăn về nhà ở.

Hướng dẫn UBND các xã, phường xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về đất đai theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; tổng hợp các nội dung vượt thẩm quyền, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì hướng dẫn, phối hợp rà soát đối tượng người có công, con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học thuộc diện hỗ trợ theo quy định.

Chủ trì tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách liên quan đến các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; tham mưu công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật trong công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát theo đúng quy định.

6. Sở Xây dựng

Hướng dẫn các địa phương thực hiện yêu cầu về tiêu chuẩn, chất lượng nhà ở sau hỗ trợ; phối hợp kiểm tra việc thực hiện khi cần thiết; hướng dẫn xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực xây dựng.

Chủ động theo dõi sát diễn biến giá cả, dự báo nhu cầu và bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng những tháng cuối năm nhằm phục vụ hiệu quả công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh năm 2026.

Tăng cường công tác kiểm tra đối với các địa phương có giá cả vật liệu tăng đột biến, xử lý nghiêm các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, găm hàng, thao túng, nâng giá trục lợi.

7. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Tăng cường thông tin, tuyên truyền để các đối tượng thuộc diện hỗ trợ được tiếp cận, vay vốn tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội để xây dựng mới hoặc sửa chữa công trình bảo đảm đạt chất lượng, an toàn, tăng hiệu quả sử dụng.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

Kịp thời đưa tin tuyên truyền, vận động thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, tạo đồng thuận thống nhất trong xã hội về chủ trương, chính sách, nhất là hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng, thân nhân liệt sĩ, cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong 36 tháng.

9. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; tích cực hưởng ứng phong trào, cuộc vận động vì người nghèo “Không để ai bị bỏ lại phía sau”, đóng góp ngày công, kinh phí, nhất là ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” để xóa nhà tạm, nhà dột nát.

10. UBND các xã, phường

- Trên cơ sở nhu cầu, số lượng được UBND tỉnh phê duyệt, tổ chức rà soát, phê duyệt danh sách chi tiết các hộ đủ điều kiện hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh và trước pháp luật về tính chính xác của đối tượng, hiện trạng nhà ở, điều kiện hỗ trợ, số liệu và kết quả phê duyệt; bảo đảm không trùng lặp đối tượng, chính sách hỗ trợ; **bảo đảm hoàn thành việc xây mới, sửa chữa các căn nhà được hỗ trợ trước 31/12/2026.**

- Sử dụng thiết kế mẫu nhà phù hợp với điều kiện thực tế, phong tục, tập quán của địa phương thực hiện công trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát; rà soát, hướng dẫn, giải quyết các vấn đề về đất đai đối với trường hợp chưa bảo đảm điều kiện về đất ở để xây dựng nhà theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn trong tổ chức thực hiện Kế hoạch, nhất là tuyên truyền, vận động nguồn lực tham gia hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở; hình thành các đội tình nguyện, tổ xung kích tại địa phương để hỗ trợ giúp các đối tượng xóa nhà tạm, nhà dột nát, nhằm giảm chi phí xây dựng, sửa chữa nhà ở.

- Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực từ ngân sách nhà nước (theo các Chương trình MTQG, chính sách giảm nghèo, người có công) với các nguồn vận động xã hội hóa khác để thực hiện hiệu quả kế hoạch.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn

thành đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra; sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, bảo đảm nhà ở được xây dựng hoàn chỉnh và đưa vào sử dụng đúng đối tượng, đúng quy định, không để xảy ra thất thoát, tiêu cực.

- Từ năm 2027, xác định công tác hỗ trợ giải quyết tình trạng thiếu nhà ở cho các đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia là nhiệm vụ thường xuyên. Hằng năm, chủ động rà soát, xác định nhu cầu, đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ; xây dựng nhu cầu kinh phí và tổ chức thực hiện hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 02/2026/TT-BD TTG ngày 04/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các quy định có liên quan; không để sót đối tượng đủ điều kiện, có nhu cầu hỗ trợ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn và các tổ chức chính trị - xã hội trên cơ sở phạm vi chức năng, phối hợp cung cấp thông tin kết quả thực hiện trong trường hợp cần thiết.

2. Chế độ báo cáo: định kỳ hằng tháng, trước ngày 25 hằng tháng hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Dân tộc và Tôn giáo để theo dõi, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo, báo cáo cấp có thẩm quyền và Ban Chỉ đạo theo quy định; chủ động báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) về những khó khăn, vướng mắc phát sinh để kịp thời xem xét, chỉ đạo giải quyết.

3. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND tỉnh theo quy định; kịp thời tổng hợp, đề xuất, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KTCN (NVC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Nhàn